

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 08/08/2006, đăng ký thay đổi lần 04 ngày 11/06/2014)

Địa chỉ: Km 1447 Quốc lộ 1A, Xã Vĩnh Phương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 02583727236 ; **Fax:** 02583727227

Website: www.detnhatrang.com.vn



Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Hồ Đặng Như Duyên **Chức vụ:** Kế toán trưởng

Số điện thoại: 0258.3500 611 **Fax:** 0258.3727227

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
1.1. Thông tin chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	4
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	5
1.3. Quá trình hình thành và phát triển.....	5
1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	6
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	6
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	7
3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý	7
3.2. Chức năng, nhiệm vụ các bộ phận.....	8
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.	23
4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại thời điểm 17/05/2017	23
4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ	23
4.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 17/05/2017	23
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	24
5.1. Công ty mẹ	24
5.2. Công ty con của Công ty	24
6. Hoạt động kinh doanh	25
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.	25
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	29
9. Chính sách đối với người lao động.....	30

9.1. Số lượng người lao động trong công ty (tính đến ngày 30/06/2017)	30
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	30
10. Chính sách cổ tức	31
11. Tình hình tài chính.....	32
12. Tài sản cố định của công ty	36
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	37
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	389
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	39
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	41
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	41
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	41
2. Ban kiểm soát	46
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	50
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	55
III. PHỤ LỤC	56

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển***1.1. Thông tin chung về tổ chức đăng ký giao dịch*

Tên giao dịch	:CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT – MAY NHA TRANG
Tên viết tắt	:NHATEXCO
Tên tiếng anh	:NHA TRANG TEXTILE & GARMENT JOINT STOCK COMPANY
Địa chỉ	:Km 1447 Quốc lộ 1A, xã Vĩnh Phương - Thành phố Nha Trang - Tỉnh Khánh Hòa
Số điện thoại	:(0258) 3727236
Số Fax	:(0258) 3727227
Website	:www.detnhatrang.com.vn
Email	:detnhatrang@dng.vnn.vn



Logo công ty : *nhatrangtex*

Vốn điều lệ đăng ký :185.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp :185.000.000.000 đồng

Người đại diện theo pháp luật: Ông VÕ ĐÌNH HÙNG Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ngày trở thành Công ty đại chúng:25/06/2007

Giấy CNĐKKD số:4200237973 (Số cũ: 3703000219) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 08/08/2006, thay đăng ký thay đổi lần 04 ngày 11/06/2014.

Ngành nghề kinh doanh mà Công ty đã đăng ký:

- Sản xuất Sợi, chỉ may các loại
- Sản xuất, gia công vải dệt kim, dệt nhuộm hoàn tất.
- Sản xuất, gia công hàng may mặc

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang

Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

Mã chứng khoán : NTT

Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 18.500.000 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán hạn chế chuyển nhượng: Không có

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.

Tại thời điểm ngày 17/05/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang được thành lập ngày 27 tháng 4 năm 1979 với tên gọi ban đầu là Nhà Máy Sợi Nha Trang, có dây chuyền kéo sợi đồng bộ hiện đại của Hãng TOYODA (Nhật Bản) gồm 99.864 cọc sợi và 800 rotor.

Từ năm 1989 đến nay, Công ty liên tục đầu tư thay thế mới các thiết bị kéo sợi để nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời đầu tư mở rộng để tăng năng lực kéo sợi, mở rộng đầu tư sang sản xuất các mặt hàng vải dệt kim, nhuộm và may mặc.

Sau thời gian liên tục phát triển và mở rộng, ngày 14 tháng 5 năm 1992, Nhà Máy Sợi Nha Trang đổi tên thành Công ty Dệt Nha Trang.

Cuối năm 2005 theo Quyết định số 3956/QĐ-BCN ngày 02 tháng 12 năm 2005 về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Dệt Nha Trang thành Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang.

Từ tháng 08/2006, Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo giấy đăng ký kinh doanh

số 3703000219 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Khánh Hoà cấp ngày 08/08/2006, lần đầu với vốn điều lệ 185.000.000.000 đồng. Việc chuyển đổi mô hình hoạt động giúp Công ty chủ động hơn về nguồn vốn hoạt động, tổ chức bộ máy chặt chẽ, tạo điều kiện để Công ty tăng cường lợi thế về cạnh tranh và hội nhập với nền kinh tế trong khu vực và thế giới.

Với kinh nghiệm hơn 30 năm sản xuất Sợi và 20 năm sản xuất hàng Dệt Nhuộm May hoàn tất, chúng tôi đã và đang được khách hàng trong nước, các thị trường Hoa Kỳ - Châu Âu - Nhật Bản...tín nhiệm, hài lòng, bằng việc đảm bảo chất lượng của Sản phẩm Sợi, Vải và các hàng may mặc; Sự cải tiến không ngừng; Dịch vụ giao hàng uy tín và đảm bảo trách nhiệm xã hội.

Ngày 31/05/2005, Công ty đã được cấp chứng nhận xây dựng thành công hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo ISO-9001:2000. Đến nay, hệ thống quản lý chất lượng đang vận hành tích cực.

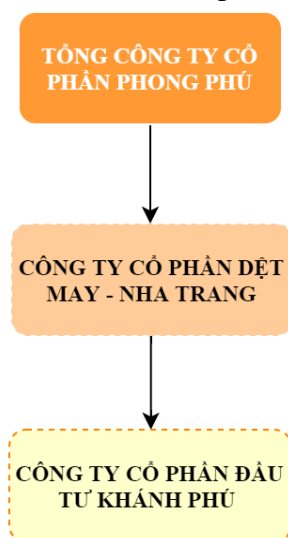
Ban điều hành Công ty cùng với tập thể cán bộ công nhân viên đã có những nỗ lực không ngừng, Công ty vinh dự nhận được giấy chứng nhận nằm trong bảng xếp hạng 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2009, lần thứ hai vào năm 2013 và lần thứ ba vào năm 2014 và lần thứ tư năm 2015, 2016.

Ngày 15/10/2015, Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang được Trung tâm lưu ký Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 96/2015/GCNCP-VSD.

1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Công ty Không tiến hành tăng vốn kể từ khi thành lập tới thời điểm hiện tại.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty



Công ty mẹ: Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú

Địa chỉ: 48 Tầng Nhon Phú, Khu phố 3 - Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh

Minh

Trụ sở chính Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang:

Địa chỉ: Km 1447, Quốc lộ 1A, xã Vĩnh Phương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

Công ty con:

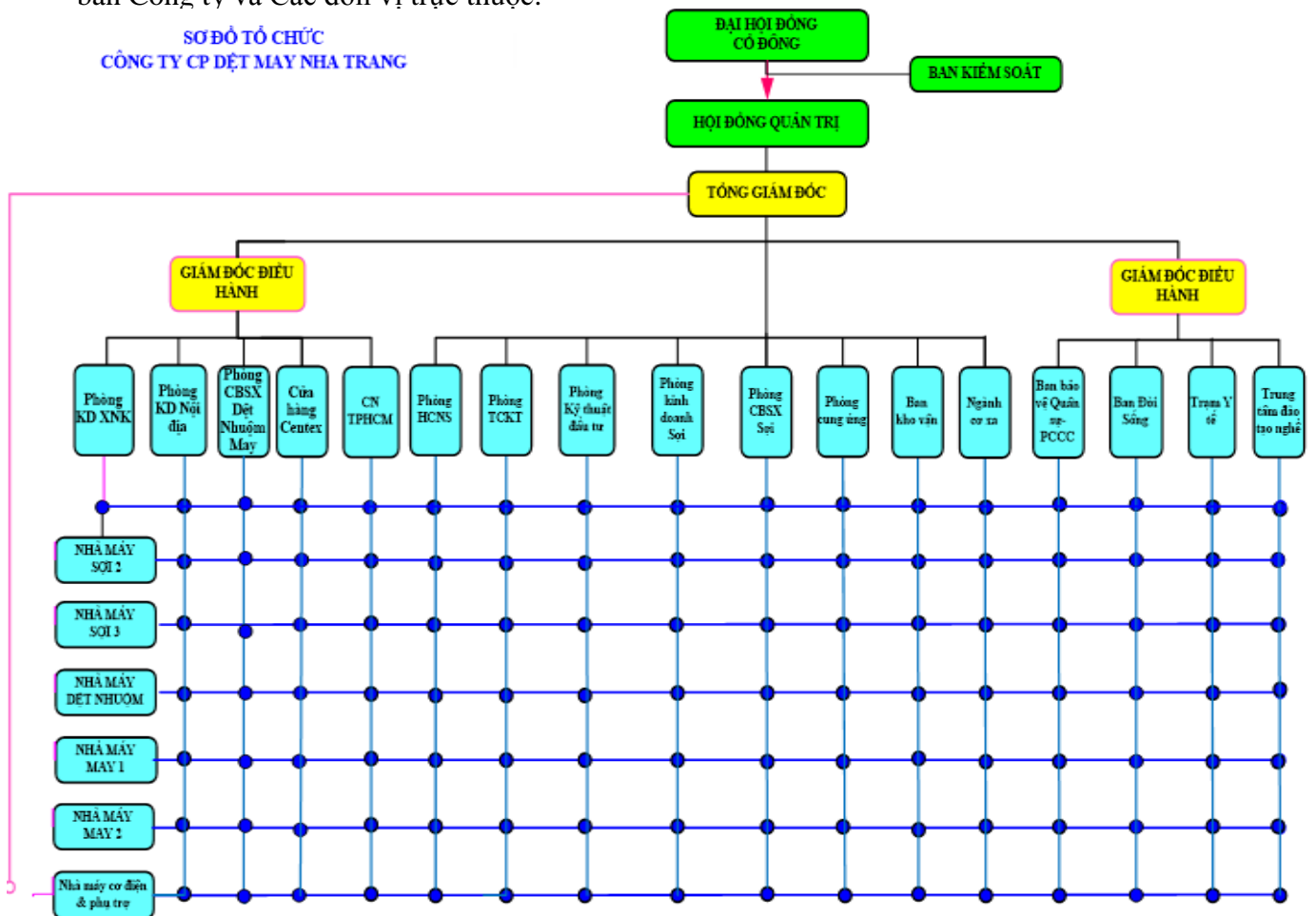
Công ty Cổ phần đầu tư Khánh Phú (“KPI”):

Địa chỉ: Số 12, Nguyễn Gia Thiều, phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý

Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, tiếp đến là Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc, Các phòng ban Công ty và Các đơn vị trực thuộc.



3.2. Chức năng, nhiệm vụ các bộ phận

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty cổ phần.

Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát: Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.

Ban Giám đốc: Tổng Giám đốc và Giám đốc Điều hành là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu:

Chức năng:

Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu là đơn vị chuyên môn nghiệp vụ của Công ty cổ phần Dệt May Nha Trang, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Điều hành Công ty trong lĩnh vực kinh doanh hàng xuất khẩu như vải, sản phẩm may mặc,... bao gồm các chức năng chủ yếu sau:

1. Nghiên cứu thị trường xuất khẩu, xác định nhu cầu của khách hàng, định vị sản phẩm trên thị trường, khai thác đơn hàng truyền thống, phát triển đơn hàng mới, thị trường mới... thuộc lĩnh vực kinh doanh.
2. Hoạch định chiến lược, lập kế hoạch kinh doanh, tổ chức, thực hiện có hiệu quả theo mục tiêu kinh doanh của Công ty cho tất cả các dòng sản phẩm xuất khẩu như : vải, hàng hóa may mặc,....
3. Xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống bán hàng; Tư vấn, giải quyết khiếu nại, quản lý và chăm sóc khách hàng thị trường xuất khẩu.
4. Truyền thông, quan hệ công chúng; Quản trị sự đồng nhất nhận dạng nhãn hiệu, thương hiệu.
5. Thực hiện các thủ tục nhập khẩu các loại hàng hoá đầu vào và xuất khẩu các loại hàng hoá, thành phẩm đầu ra cho toàn Công ty.

- Thực hiện cung ứng nguyên phụ liệu Dệt May phục vụ cho hoạt động sản xuất – kinh doanh (xuất khẩu và nội địa) toàn Công ty, có sự phối hợp của Phòng Kinh doanh Nội địa (các nội dung cụ thể công tác này thực hiện như Phòng Cung ứng).
- Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng, giải pháp để điều chỉnh kịp thời nhằm đạt hiệu quả hoạt động tối ưu.

Nhiệm vụ:

- Nghiên cứu thị trường xuất khẩu, xác định nhu cầu của khách hàng, định vị sản phẩm trên thị trường, khai thác đơn hàng truyền thống, phát triển đơn hàng mới, thị trường mới... thuộc lĩnh vực kinh doanh.
- Hoạch định chiến lược, lập kế hoạch kinh doanh, tổ chức, thực hiện có hiệu quả theo mục tiêu kinh doanh của Công ty thuộc lĩnh vực kinh doanh.
- Xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống bán hàng; Tư vấn, giải quyết khiếu nại, quản lý và chăm sóc khách hàng.
- Truyền thông, quan hệ công chúng; Quản trị sự đồng nhất nhận dạng nhãn hiệu, thương hiệu.
- Thực hiện các thủ tục nhập khẩu các loại hàng hoá đầu vào và xuất khẩu các loại hàng hóa, thành phẩm đầu ra cho toàn Công ty.
- Thực hiện cung ứng nguyên phụ liệu Dệt May phục vụ cho hoạt động sản xuất – kinh doanh toàn Công ty.
- Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng, giải pháp để điều chỉnh kịp thời nhằm đạt hiệu quả hoạt động tối ưu.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Phòng Kinh doanh Nội địa:**Chức năng:**

Phòng Kinh doanh Nội địa là đơn vị chuyên môn nghiệp vụ của Công ty cổ phần Dệt May Nha Trang (gọi tắt là Công ty), có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Điều hành Công ty trong lĩnh vực kinh doanh hàng nội địa như vải, may mặc...bao gồm các chức năng chủ yếu sau:

- Nghiên cứu thị trường nội địa, xác định nhu cầu của khách hàng, định vị sản phẩm trên thị trường, khai thác đơn hàng truyền thống, phát triển đơn hàng mới, thị trường mới... thuộc lĩnh vực kinh doanh.

2. Hoạch định chiến lược, lập kế hoạch kinh doanh, tổ chức, thực hiện có hiệu quả theo mục tiêu kinh doanh của Công ty cho tất cả các dòng sản phẩm nội địa như : vải, hàng hóa may mặc,...
3. Xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống bán hàng; Tư vấn, giải quyết khiếu nại, quản lý và chăm sóc khách hàng thị trường nội địa.
4. Truyền thông, quan hệ công chúng; Quản trị sự đồng nhất nhận dạng nhãn hiệu, thương hiệu.
5. Quản lý, thu hồi và tổ chức bán các phế liệu, phế phẩm... trong quá trình sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực kinh doanh (có sự kết hợp với Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu).
6. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng, giải pháp để điều chỉnh kịp thời nhằm đạt hiệu quả hoạt động tối ưu.

Nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu thị trường nội địa, xác định nhu cầu của khách hàng, định vị sản phẩm trên thị trường, khai thác đơn hàng truyền thống, phát triển đơn hàng mới, thị trường mới... thuộc lĩnh vực kinh doanh.
2. Hoạch định chiến lược, lập kế hoạch kinh doanh, tổ chức, thực hiện có hiệu quả theo mục tiêu kinh doanh của Công ty thuộc lĩnh vực kinh doanh
3. Xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống bán hàng; Tư vấn, giải quyết khiếu nại, quản lý và chăm sóc khách hàng.
4. Truyền thông, quan hệ công chúng; Quản trị sự đồng nhất nhận dạng nhãn hiệu, thương hiệu.
5. Quản lý, thu hồi và tổ chức bán các phế liệu, phế phẩm... trong quá trình sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực kinh doanh
6. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng, giải pháp để điều chỉnh kịp thời nhằm đạt hiệu quả hoạt động tối ưu.
7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Phòng Chuẩn bị sản xuất Dệt Nhuộm May:**Chức năng:**

Phòng Chuẩn bị sản xuất Dệt Nhuộm May là đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang (gọi tắt là Công ty), có các chức năng sau:

1. Công tác kỹ thuật:

- Kiểm soát hồ sơ, lý lịch thiết bị, quy trình vận hành thiết bị.
 - Tổ chức và biên soạn bộ đề thi nâng bậc cho CBCNV trong ngành.
 - Quản lý việc đăng ký sáng kiến cải tiến, áp dụng sáng kiến cải tiến trong ngành.
2. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, đề xuất phát triển sản phẩm đã có qui trình, sản phẩm thông dụng trong qui trình sản xuất.
 3. Kiểm soát công tác định mức, chi phí sản xuất.
 4. Kiểm soát chất lượng sản phẩm của Ngành.
 5. Thực hiện công tác điều độ sản xuất.
 6. Các công tác khác phục vụ cho hoạt động của Ngành.
 7. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng, giải pháp để điều chỉnh kịp thời nhằm đạt hiệu quả hoạt động tối ưu.

Nhiệm vụ:

1. Quản lý công tác kỹ thuật.
2. Kiểm soát công tác định mức, chi phí sản xuất.
3. Kiểm soát công tác chất lượng.
4. Kiểm soát công tác điều độ sản xuất.
5. Kiểm soát công tác lao động, tiền lương.
6. Kiểm soát công tác phòng chống cháy nổ, an ninh, an toàn lao động, vệ sinh văn minh công nghiệp.
7. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện.
8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Phòng Hành chính – Nhân sự:**Chức năng:**

Phòng Hành chính – Nhân sự là đơn vị tham mưu, giúp việc cho Cơ quan Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

1. Hành chính, quản trị.
2. Pháp lý.

3. Tổ chức, lao động, tiền lương, phát triển nguồn nhân lực.
4. Công nghệ thông tin.
5. Xây dựng, triển khai thực hiện và phát triển văn hóa doanh nghiệp.
6. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất – kinh doanh cao nhất.

Nhiệm vụ:

1. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên Hành chính, quản trị.
2. Thực hiện nghiệp vụ Pháp lý.
3. Tổ chức, lao động, tiền lương, phát triển nguồn nhân lực.
4. Công nghệ thông tin.
5. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện.
6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Phòng Tài chính - Kế toán:**Chức năng:**

Phòng Tài chính - Kế toán là đơn vị tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

1. Lập kế hoạch tài chính; Cân đối huy động và sử dụng vốn; Quản lý dòng tiền; Quản lý thu; chi; Theo dõi, phân tích và đánh giá tình hình biến động tài sản, nguồn vốn. Đề xuất với Tổng giám đốc về công tác đầu tư tài chính; Kiểm soát hiệu quả hoạt động sản xuất - kinh doanh.
2. Tổ chức, quản lý nghiệp vụ hạch toán kế toán và thống kê; Giám sát các hoạt động kinh tế và tài chính của toàn Công ty. Cung cấp thông tin về tình hình tài chính, kinh tế phục vụ công tác hoạch định và điều hành sản xuất - kinh doanh.
3. Thực hiện nghĩa vụ thuế và tài chính theo quy định của Công ty và của Pháp luật.
4. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất – kinh doanh cao nhất.

Nhiệm vụ:

1. Tài chính
2. Kế toán, nghĩa vụ thuế và tài chính
3. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên

Phòng Kỹ Thuật Đầu Tư**Chức năng:**

Phòng Kỹ Thuật Đầu tư là đơn vị chuyên môn nghiệp vụ của Công ty Cổ phần Dệt may Nha trang, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Điều hành Công ty trong các lĩnh vực sau:

1. Thực hiện các chương trình đầu tư chiến lược sản phẩm; Đầu tư mở rộng và chiều sâu.
2. Nghiên cứu và kiểm soát ứng dụng, sử dụng kỹ thuật công nghệ, máy móc, thiết bị thuộc các đơn vị.
3. Quản lý tài sản cố định của Công ty: máy móc thiết bị, hạ tầng nhà xưởng, xây dựng cơ bản toàn Công ty.
4. Quản lý công tác sáng kiến, cải tiến, hợp lý hoá sản xuất trong toàn Công ty.
5. Quản lý các dịch vụ cung ứng với các đơn vị bên ngoài như điện, nước, hơi, xe đưa đón....
6. Xây dựng, ban hành và quản lý các bộ tiêu chuẩn; bộ mã hàng hóa và sản phẩm; định mức kinh tế kỹ thuật.
7. Kiểm soát chất lượng sản phẩm của các đơn vị khác (trừ Ngành Sợi , Ngành Dệt Nhuộm May).
8. Công tác năng lượng (hơi bão hoà, năng lượng, điện), nghiên cứu ứng dụng nguồn năng lượng mới. Hỗ trợ và sửa chữa các thiết bị Điện tử.
9. Xây dựng hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, SA 8000 của toàn Công ty.
10. Công tác quản lý môi trường: quản lý hồ sơ, theo dõi và đánh giá hệ thống xử lý nước thải; khí thải và xử lý nước sạch, quản lý rác thải rắn nguy hại.
11. Công tác An Toàn Lao động: quản lý hồ sơ, tổ chức huấn luyện và tái huấn luyện định kỳ về An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
12. Công tác huấn luyện và tổ chức nâng bậc thợ hàng năm cho CBCNV Công ty.
13. Quản lý hồ sơ thiết bị an toàn áp lực, thiết bị đo lường, thiết bị nâng hạ (hơi bão hoà, khí nén, nước, cân, thang nâng chuyên, xe nâng) và tổ chức kiểm định theo qui định.
14. Tổng hợp, phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện bên trong và bên ngoài.

Nhiệm vụ:

1. Thực hiện các chương trình đầu tư chiến lược sản phẩm; Đầu tư mở rộng và chiều sâu.
2. Nghiên cứu ứng dụng và kiểm soát về công nghệ và máy móc thiết bị toàn Công ty.
3. Quản lý tài sản cố định của Công ty: máy móc thiết bị, hạ tầng nhà xưởng, đường nội bộ, hệ thống thoát nước, xây dựng cơ bảntrong Công ty.
4. Quản lý công tác sáng kiến, cải tiến, hợp lý hoá sản xuất trong toàn công ty.
5. Quản lý các dịch vụ cung ứng với các đơn vị bên ngoài như điện, hơi, nước, xe đưa đón,....
6. Xây dựng và ban hành các bộ tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng hàng hoá và sản phẩm.
7. Công tác năng lượng (hơi bão hoà, năng lượng, điện).
8. Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 của toàn Công ty.
9. Công tác quản lý môi trường và xử lý nước sạch.
10. Công tác huấn luyện, tái huấn luyện định kỳ về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
11. Công tác huấn luyện và tổ chức thi nâng bậc thợ bậc cao hàng năm cho CBCNV toàn Công ty.
12. Quản lý hồ sơ thiết bị an toàn áp lực, thiết bị đo lường, thiết bị nâng hạ (hơi bão hoà, khí nén, nước, cân, thang nâng chuyên, xe nâng) và tổ chức kiểm định theo qui định.
13. Tổng hợp, phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện bên trong và bên ngoài.
14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Phòng Kinh Doanh Sợi:

Phòng Kinh Doanh Sợi là đơn vị tham mưu, giúp việc cho Cơ quan Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

1. Nghiên cứu thị trường, xác định nhu cầu của khách hàng, định vị sản phẩm trên thị trường, khai thác đơn hàng truyền thống, phát triển đơn hàng mới, thị trường mới... bao gồm cả thị trường ngoài nước và trong nước.
2. Hoạch định chiến lược, lập kế hoạch kinh doanh, tổ chức, thực hiện có hiệu quả theo mục tiêu kinh doanh của Công ty cho tất cả các dòng sản phẩm như: Sợi... bao gồm cả thị trường ngoài nước và thị trường trong nước.

3. Xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống bán hàng; Tư vấn, giải quyết khiếu nại, quản lý và chăm sóc khách hàng bao gồm cả thị trường ngoài nước và trong nước.
4. Thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu liên quan đến hoạt động kinh doanh sợi của Công ty
5. Tổ chức bán các phế liệu, phế phẩm... phát sinh trong quá trình sản xuất – kinh doanh.
6. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả kinh doanh cao nhất.

Nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu thị trường, xác định nhu cầu của khách hàng, định vị sản phẩm trên thị trường, khai thác đơn hàng truyền thống, phát triển đơn hàng mới, thị trường mới... bao gồm cả thị trường ngoài nước và trong nước.
2. Hoạch định chiến lược, lập kế hoạch kinh doanh, tổ chức, thực hiện có hiệu quả theo mục tiêu kinh doanh của Công ty
3. Xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống bán hàng; Tư vấn, giải quyết khiếu nại, quản lý và chăm sóc khách hàng bao gồm cả thị trường ngoài nước và trong nước.
4. Thực hiện các thủ tục nhập xuất khẩu liên quan đến hoạt động kinh doanh sợi Công ty.
5. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện.
6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Phòng Chuẩn bị sản xuất Sợi:**Chức năng:**

Phòng Chuẩn bị sản xuất Sợi là đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang, có các chức năng sau:

1. Công tác kỹ thuật:
 - Kiểm soát hồ sơ, lý lịch thiết bị, qui trình vận hành thiết bị.
 - Tổ chức và biên soạn bộ đề thi nâng bậc cho CBCNV trong ngành.
 - Quản lý việc đăng ký sáng kiến cải tiến, áp dụng sáng kiến cải tiến trong ngành.

2. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, đề xuất phát triển sản phẩm đã có quy trình, sản phẩm thông dụng trong qui trình sản xuất.
3. Kiểm soát công tác định mức, chi phí sản xuất.
4. Kiểm soát chất lượng sản phẩm của Ngành.
5. Thực hiện công tác điều độ sản xuất.
6. Các công tác khác phục vụ cho hoạt động của Ngành.
7. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng, giải pháp để điều chỉnh kịp thời nhằm đạt hiệu quả hoạt động tối ưu.

Nhiệm vụ:

1. Quản lý công tác kỹ thuật.
2. Kiểm soát công tác định mức, chi phí sản xuất
3. Kiểm soát công tác chất lượng
4. Kiểm soát công tác điều độ sản xuất
5. Kiểm soát công tác lao động, tiền lương
6. Kiểm soát công tác phòng chống cháy nổ, an ninh, an toàn lao động, vệ sinh văn minh công nghiệp
7. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện
8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên

Phòng Cung ứng**Chức năng:**

Phòng Cung ứng là đơn vị tham mưu, giúp việc cho Cơ quan Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

1. Quản lý các hoạt động nhằm cung ứng tất cả các hàng hóa trực tiếp hoặc gián tiếp cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất - kinh doanh - đầu tư theo yêu cầu của Công ty.
2. Xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống các nhà cung cấp hàng hóa nhằm đảm bảo kịp thời, đầy đủ số lượng, tiêu chuẩn, chất lượng, và giá cả tối ưu nhất.
3. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả cung ứng thực hiện so với kế hoạch để tìm giải pháp tối ưu hóa về chi phí nhưng vẫn đạt được mục tiêu sản xuất – kinh doanh - đầu tư.

** Riêng nội dung cung ứng nguyên phụ liệu Dệt May Công ty giao cho Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu thực hiện.*

Nhiệm vụ:

1. Quản lý các hoạt động nhằm cung ứng tất cả các hàng hóa trực tiếp hoặc gián tiếp cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất - kinh doanh - đầu tư.
2. Xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống các nhà cung cấp hàng hóa.
3. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Ban kho Vận:**Chức năng:**

Ban Kho Vận là đơn vị tham mưu, giúp việc cho Cơ quan Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

1. Quản lý hệ thống kho của Công ty và Quản lý tất cả các loại hàng hóa, vật tư, thiết bị... tại hệ thống kho của Công ty.
2. Giao nhận, bốc xếp, vận chuyển nội bộ, lưu trữ, bảo quản các loại hàng hóa, vật tư, nguyên liệu, thành phẩm, phụ tùng... của Công ty.
3. Quản lý và sử dụng hiệu quả toàn bộ trang thiết bị, phương tiện được trang bị phục vụ cho quá trình vận chuyển và lưu trữ hàng hóa, vật tư, nguyên liệu, thành phẩm, phụ tùng... của Công ty.
4. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất – kinh doanh cao nhất.

Nhiệm vụ:

1. Quản lý hệ thống kho của Công ty và Quản lý tất cả các loại hàng hóa, vật tư, thiết bị... tại hệ thống kho của Công ty.
2. Giao nhận, bốc xếp, vận chuyển nội bộ, lưu trữ, bảo quản các loại hàng hóa, vật tư, nguyên liệu, thành phẩm, phụ tùng... của Công ty.
3. Quản lý và sử dụng hiệu quả toàn bộ trang thiết bị, phương tiện được trang bị phục vụ cho quá trình vận chuyển và lưu trữ.
4. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Ngành cơ Xa**Chức năng:**

Ngành Cơ Xa là **đơn vị trực thuộc** của Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang. Có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực như sau:

1. Phục vụ công tác đưa, đón Người lao động trong Công ty đi làm việc ra và về theo đúng quy định.
2. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả công tác Cơ Xa.

Nhiệm vụ:

1. Phục vụ công tác đưa, đón Người lao động trong Công ty đi làm việc ra và về theo đúng quy định
2. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả công tác Cơ Xa
3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Ban Bảo vệ quân sự - phòng cháy chữa cháy**Chức năng:**

Ban Bảo vệ quân sự - phòng cháy chữa cháy là đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang (gọi tắt là Công ty), có các chức năng sau:

1. Quản lý công tác Bảo vệ; Quân sự; Phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ cho toàn Công ty.
2. Quản lý trạm cân điện tử.
3. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng giải pháp để điều chỉnh kịp thời nhằm đạt hiệu quả hoạt động tối ưu.

Nhiệm vụ:

1. Công tác Bảo vệ; Quân sự; Phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ cho toàn Công ty.
2. Quản lý trạm cân điện tử
3. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả công tác Bảo vệ; Quân sự; PCCC; PCCN
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên

Ban Đời sống:**Chức năng:**

Ban Đời sống là **đơn vị trực thuộc** của Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang. Có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc công ty trong các lĩnh vực như sau:

1. Quản lý nhà ăn, suất ăn công nghiệp, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm của toàn Công ty.
2. Phân tích, ánh giá, báo cáo các kết quả công tác Đời sống.

Nhiệm vụ:

1. Quản lý nhà ăn, suất ăn công nghiệp, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm của toàn Công ty.
2. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả công tác đời sống
3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên

Trạm y tế:**Chức năng:**

Trạm y tế là **đơn vị trực thuộc** của Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang. Có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực như sau:

1. Chăm sóc sức khỏe cho người lao động.
2. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả chăm sóc sức khỏe.

Nhiệm vụ:

1. Chăm sóc sức khỏe cho người lao động
2. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả chăm sóc sức khỏe cho người lao động
3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Trung tâm đào tạo nghề**Chức năng:**

Cơ sở Đào tạo nghề là đơn vị trực thuộc của Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang. Có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực như sau:

1. Tổ chức chiêu sinh , đào tạo, cấp chứng chỉ nghề Sợi – May trình độ sơ cấp
2. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả đào tạo nghề.

Nhiệm vụ:

1. Đào tạo công nhân chuyên ngành Sợi – May cho người lao động :
2. Tổ chức và quản lý Cơ sở.

3. Phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo cấp trên.

Nhà máy Sợi 2:

- Các Nhà máy sx, gia công hàng sợi là **đơn vị trực tiếp sản xuất** bao gồm: *Các sản phẩm Sợi*.
- Có quan hệ quyền hạn trực tuyến trong việc điều hành sản xuất với Ban Tổng Giám đốc. Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các nguồn lực sản xuất của Công ty mà đơn vị trực tiếp sản xuất đang quản lý sử dụng. Có chức năng:
 1. Tổ chức, triển khai và quản lý sản xuất trong Nhà Máy.
 2. Tổ chức, quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất theo quy định của Công ty.
 3. Quản lý và khai thác hiệu quả nguồn lực sản xuất được Công ty giao.
 4. Tổ chức và quản lý Nhà Máy.
 5. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất cao nhất.

Nhà máy Sợi 3:

- Các Nhà máy sản xuất, gia công hàng sợi là **đơn vị trực tiếp sản xuất** bao gồm: *Các sản phẩm Sợi*.
- Có quan hệ quyền hạn trực tuyến trong việc điều hành sản xuất với Ban Tổng Giám đốc. Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các nguồn lực sản xuất của Công ty mà đơn vị trực tiếp sản xuất đang quản lý sử dụng. Có chức năng:
 1. Tổ chức, triển khai và quản lý sản xuất trong Nhà Máy.
 2. Tổ chức, quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất theo quy định của Công ty.
 3. Quản lý và khai thác hiệu quả nguồn lực sản xuất được Công ty giao.
 4. Tổ chức và quản lý Nhà Máy.
 5. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất cao nhất.

Nhà máy Dệt Nhuộm:

- Các Nhà máy sản xuất, gia công hàng vải là **đơn vị trực tiếp sản xuất** bao gồm: *Các sản phẩm Vải.*
- Có quan hệ quyền hạn trực tuyến trong việc điều hành sản xuất với Ban Tổng Giám đốc. Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các nguồn lực sản xuất của Công ty mà đơn vị trực tiếp sản xuất đang quản lý sử dụng. Có chức năng:
 1. Tổ chức, triển khai và quản lý sản xuất trong Nhà Máy.
 2. Tổ chức, quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất theo quy định của Công ty.
 3. Quản lý và khai thác hiệu quả nguồn lực sản xuất được Công ty giao.
 4. Tổ chức và quản lý Nhà Máy.
 5. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất cao nhất.

Nhà máy May 1:

- Các Nhà máy sản xuất, gia công hàng may mặc là **đơn vị trực tiếp sản xuất** bao gồm: *Các sản phẩm may mặc.*
- Có quan hệ quyền hạn trực tuyến trong việc điều hành sản xuất với Ban Tổng Giám đốc. Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các nguồn lực sản xuất của Công ty mà đơn vị trực tiếp sản xuất đang quản lý sử dụng. Có chức năng:
 1. Tổ chức, triển khai và quản lý sản xuất trong Nhà Máy.
 2. Tổ chức, quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất theo quy định của Công ty.
 3. Quản lý và khai thác hiệu quả nguồn lực sản xuất được Công ty giao.
 4. Tổ chức và quản lý Nhà Máy.
 5. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất cao nhất.

Nhà máy May 2:

- Các Nhà máy sản xuất, gia công hàng may mặc là **đơn vị trực tiếp sản xuất** bao gồm: *Các sản phẩm may mặc.*
- Có quan hệ quyền hạn trực tuyến trong việc điều hành sản xuất với Ban Tổng Giám đốc. Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các nguồn lực sản xuất của Công ty mà đơn vị trực tiếp sản xuất đang quản lý sử dụng. Có chức năng:
 1. Tổ chức, triển khai và quản lý sản xuất trong Nhà Máy.
 2. Tổ chức, quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất theo quy định của Công ty.
 3. Quản lý và khai thác hiệu quả nguồn lực sản xuất được Công ty giao.
 4. Tổ chức và quản lý Nhà Máy.
 5. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất cao nhất.

Nhà Máy Cơ Điện và Phụ trợ:

Nhà Máy Cơ Điện và Phụ trợ là **đơn vị trực tiếp sản xuất** bao gồm: Cung cấp các dịch vụ cơ khí, điện, và nguồn nước phục vụ cho nhu cầu sản xuất của Công ty và một phần nhỏ nhu cầu khách hàng bên ngoài (nếu có).

Có quan hệ quyền hạn trực tuyến trong việc điều hành sản xuất với Ban Tổng Giám đốc. Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các nguồn lực sản xuất của Công ty mà đơn vị trực tiếp sản xuất đang quản lý sử dụng. Có chức năng:

1. Ngành Cơ khí: Hoạt động theo cơ chế khoán, hạch toán tự trang trải.
2. Ngành Điện (cơ).
3. Ngành Nước – Lạnh.
4. Tổ chức và quản lý Nhà Máy.
5. Phân tích, đánh giá, báo cáo các kết quả thực hiện, tìm ra xu hướng để điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất cao nhất.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại thời điểm 17/05/2017

STT	Tên	CMT/MSDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công Ty Cổ Phần Phong Phú	0301446006 do Sở KH – ĐT Tp.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20/2/2009, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 03/02/2015	48 Tầng Nhon Phú, KP3, P. Tăng Nhon Phú B, Quận 9, TP.HCM	9.614.375	51,97%
2	Trần Văn Việt	021544987	40 Quách Đình Bảo, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM	4.000.000	21,62%
Tổng cộng				13.614.375	73,59%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 17/05/2017 của CTCP Dệt may Nha Trang

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty không có cổ đông sáng lập

4.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 17/05/2017

STT	Họ tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	287	18.500.000	100,00%
	<i>Tổ chức</i>	6	11.018.703	59,56%
	<i>Cá nhân</i>	281	7.481.297	40,44%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	0,00%
	<i>Tổ chức</i>	-	-	0,00%
	<i>Cá nhân</i>	-	-	0,00%

STT	Họ tên	Số lượng cổ đồng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	0,00%
	Tổng cộng	287	18.500.000	100,00%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 17/05/2017 của CTCP Dệt may Nha Trang

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

5.1. Công ty mẹ

Tên Công ty	: Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú
Địa chỉ	: Số 48 Tầng Nhon Phú, Khu phố 3, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	: (84-28) 3514 7340 - Fax: (84-28) 37281893
Giấy CNĐKKD	: 0301446006do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20 tháng 02 năm 2009, thay đổi lần thứ 12 ngày 03 tháng 02 năm 2015
Vốn điều lệ	: 733.505.810.000 đồng
Ngành nghề chính	: Sản xuất sợi; Sản xuất chỉ may, chỉ thêu; Sản xuất vải dệt thoi; Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục); Bao bì Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (mua bán máy móc, phụ tùng ngành dệt, may. Kinh doanh thiết bị văn phòng, vật liệu điện, máy móc, thiết bị phục vụ công nghiệp, hệ thống kiểm tra đo lường phục vụ công tác thí nghiệm, môi trường); Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;...
Vốn góp tại CTCP Dệt – May Nha Trang	: 51,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

5.2. Công ty con của Công ty

Tên Công ty	: Công ty Cổ phần Đầu tư Khánh Phú
Địa chỉ	: Số 12 Nguyễn Gia Thiều, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
Điện thoại	: (0258) 3811779 - Fax: (0258) 3561149
Giấy CNĐKKD	: 4201220884do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 29 tháng 9 năm 2010, thay đổi lần thứ 2 ngày 28 tháng 07 năm 2016

Vốn điều lệ	:	34.000.000.000 đồng
Ngành nghề chính	:	Kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày và bất động sản
Vốn góp của CTCP Dệt – May Nha Trang	:	58,82% Vốn điều lệ

5.3 Công ty liên kết: Không có.

6. Hoạt động kinh doanh

Trong quá trình hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang luôn nỗ lực không ngừng để phát triển sản phẩm, cung ứng những mặt hàng tốt nhất đến tay người tiêu dùng.

▪ Sản phẩm dịch vụ của Công ty

Sản phẩm sợi các loại:

Sợi Nha Trang hiện có 02 nhà máy sản xuất có tổng qui mô là 111.624 cọc sợi đơn với sản lượng đạt 12.868 tấn/năm và 7.280 cọc sợi se với sản lượng đạt 880 tấn/ năm. Những mặt hàng truyền thống như :

- ✓ Chi số: từ Ne20/1, Ne20/2, Ne20/3 đến 60/1, 60/2, 60/3, ...
- ✓ Sợi 100% Cotton Chải kỹ
- ✓ Sợi 100% Cotton Chải thô
- ✓ Sợi pha các loại: T/C, PCD, CVC, Cotton, P/C, PE)
- ✓ Sợi chỉ may.

Các loại sợi này được sản xuất theo công nghệ hiện đại của Châu Âu, Nhật... đặc biệt là các dây chuyền kéo sợi tự động được cung cấp bởi các hãng chế tạo danh tiếng trên thế giới. Chất lượng sản phẩm luôn được quản lý chặt chẽ bằng các máy móc thiết bị thí nghiệm, kiểm tra tiên tiến, đáp ứng các thông số tiêu chuẩn kỹ thuật nghiêm ngặt. Ngoài thị trường nội địa với khách hàng truyền thống lâu năm, sản phẩm sợi được xuất khẩu sang nhiều nước trên thế giới Hàn Quốc, Malaysia, Thổ Nhĩ kỳ, Đài Loan, Trung Quốc... và không ngừng mở rộng thị trường tiềm năng.

Sản phẩm hàng Dệt - May :

Vải Dệt kim của Công ty được sản xuất theo quy trình khép kín từ công đoạn sợi, dệt, nhuộm đến may hoàn tất, dây chuyền thiết bị hiện đại và chuyên biệt được nhập từ các nước châu Âu... có khả năng sản xuất các mặt hàng vải, cỡ bo có tính chất ổn định cao... với năng lực sản xuất 4.025 tấn/năm

chuyên dệt các kiểu dệt : Singel Jersey, Rib49, Rib55, Rib1x1, Pique, Interlock, Cá mập kép.... và nhuộm các loại vải : Vải PE, Vải PC, Vải Cotton, Vải CVC, Khăn, Chi,.....

Với trên hơn 25 kinh nghiệm về may mặc, hiện tại Công ty có 02 nhà máy may với năng lực 30 chuyên may, sản lượng sản xuất từ 7,3 đến 9,3 triệu sản phẩm/năm với các loại Áo Poloshirt, Tshirt Nam, nữ các loại, Bộ đồ thể thao Nam nữ thời trang mùa Đông, mùa hè... Ngành may mặc đáp ứng được tất cả các yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước . Sản phẩm của Công ty hiện tại đã xuất khẩu sang các nước châu Âu, Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản...

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.

7.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm 2015 và 2016, 6 tháng 2017

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	% tăng giảm	6 tháng 2017
1. Tổng giá trị tài sản	Tr. Đồng	754.376	800.069	6,06%	852.786
2. Vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	241.946	229.431	-5,17%	212.062
3. Doanh thu thuần	Tr. Đồng	1.306.721	1.049.032	-19,72%	423.987
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr. Đồng	30.316	11.505	-62,05%	-14.163
5. Lợi nhuận khác	Tr. Đồng	5.796	12.344	112,97%	16.738
6. Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	36.112	23.849	-33,96%	2.575
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	29.018	19.502	-32,79%	2.134
9. Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu	Đồng	13.078	12.402	-5,17%	11.463

Nguồn: BCTC công ty mẹ kiểm toán 2016 và BCTC công ty mẹ giữa niên độ năm 2017 đã soát xét CTCP Dệt – May Nha Trang

Vấn đề cần nhấn mạnh trong Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty mẹ năm 2016 như sau:

“Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 5.4.1 và Thuyết minh 9.3 trong bản thuyết minh Báo cáo tài chính, hàng tồn kho bị tổn thất do lũ lụt vào ngày 13 tháng 12 năm 2016 được ước tính theo giá trị sổ sách là 15.500.718.763 VND. Hàng tồn kho này thuộc đối tượng được bảo hiểm theo các hợp đồng do công ty mua tại các công ty bảo hiểm phi nhân thọ.

Cho đến thời điểm lập báo cáo này, công ty đã nhận tạm ứng bồi thường đợt 01 từ các công ty bảo hiểm số tiền là 12.500.000.000 VND. Tuy nhiên, các công ty bảo hiểm vẫn chưa xác minh mức độ thiệt hại và giá trị bồi thường về hàng tồn kho nêu trên.”

- Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD Hợp nhất:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm	6 tháng 2017
1. Tổng giá trị tài sản	Tr. Đồng	752.927	797.505	5,92%	849.698
2. Vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	240.405	226.717	-5,69%	208.891
3. Doanh thu thuần	Tr. Đồng	1.307.001	1.049.382	-19,71%	424.189
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr. Đồng	29.258	10.299	-64,80%	-14.621
5. Lợi nhuận khác	Tr. Đồng	5.793	12.377	113,66%	16.738
6. Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	35.051	22.676	-35,30%	2.117
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	27.957	18.330	-34,44%	1.676
<i>Lợi nhuận sau thuế TNDN của cổ đông không kiểm soát</i>	Tr. Đồng	-424	- 483	-	-188
<i>Lợi nhuận sau thuế TNDN của cổ đông công ty mẹ</i>	Tr. Đồng	28.382	18.813	-33,71%	1.865
8. Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu	Đồng	12.965	12.252	-5,69%	11.298

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2016 và BCTC hợp nhất giữa niên độ năm 2017 đã soát xét CTCP Đệt – May Nha Trang

Vấn đề cần nhấn mạnh trong Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2016 như sau:

“Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 5.4.1 và Thuyết minh 9.4 trong bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, hàng tồn kho bị tổn thất do lũ lụt vào ngày 13 tháng 12 năm 2016 được ước tính theo giá trị sổ sách là 15.500.718.763 VND. Hàng tồn kho này thuộc đối tượng được bảo hiểm theo các hợp đồng do công ty mua tại các công ty bảo hiểm phi nhân thọ.

Cho đến thời điểm lập báo cáo này, công ty đã nhận tạm ứng bồi thường đợt 01 từ các công ty bảo hiểm số tiền là 12.500.000.000 VND. Tuy nhiên, các công ty bảo hiểm vẫn chưa xác minh mức độ thiệt hại và giá trị bồi thường về hàng tồn kho nêu trên.”

7.2. Những thuận lợi, khó khăn trong năm

- **Những thuận lợi trong năm 2017**

Kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng nhờ sự điều hành quyết liệt và nhất quán của Chính phủ từ những chính sách vĩ mô như kiên quyết kiềm chế lạm phát, giảm lãi suất cho vay, giữ ổn định tỷ

giá,...Trong đó, ngành Dệt May Việt Nam là một trong số ít những ngành giữ vững được tốc độ tăng trưởng trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn.

Đối với Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang:

- ✓ Có nhà xưởng, dây chuyền máy móc thiết bị cơ bản đồng bộ, khép kín từ sợi đến dệt nhuộm và may mặc: có đội ngũ cán bộ , công nhân tâm huyết, nhiều kinh nghiệm sản xuất sợi, dệt, nhuộm và may mặc.
- ✓ Sự chi đạo sát sao và có hiệu quả của Hội đồng quản trị, sự hỗ trợ tích cực từ Tổng công ty Cổ phần Phong Phú .
- ✓ Sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành Công ty, cán bộ quản lý các cấp và lực lượng công nhân lao động.
- ✓ Sự phối hợp ngày càng nhịp nhàng và hiệu quả hơn giữa các đơn vị phòng ban chuyên môn và các Nhà máy sản xuất từ cung ứng đến tổ chức sản xuất và kinh doanh.
- **Những khó khăn trong năm 2017**

Bên cạnh những thuận lợi, khó khăn và thách thức vẫn còn rất lớn đối với ngành Dệt May Việt Nam đó là: Sự phụ thuộc vào nguyên phụ liệu nhập khẩu từ nước ngoài (đến nay năng lực sản xuất sợi của Việt Nam khá lớn, năng lực may mặc của chúng ta còn lớn hơn nhưng năng lực dệt vải của chúng ta còn rất thấp), năng suất lao động của ngành Dệt may Việt Nam vẫn còn ở mức khá thấp so với các nước, sự chuyển dịch dòng vốn đầu tư FDI của các nước không tham gia Hiệp định vào Việt Nam để cạnh tranh khai thác lợi thế của các Hiệp định mà Việt Nam đã và sẽ ký kết.

- ✓ Tình hình thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường.
- ✓ Thị trường Trung Quốc hàm chứa nhiều rủi ro.
- ✓ Tình hình biến động giá: Giá nguyên liệu, vật tư, phụ tùng, điện và các chi phí khác ngày càng tăng cao.
- ✓ Áp lực về vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty ngày càng cao.
- ✓ Chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh còn thấp.
- ✓ Lực lượng lao động biến động, đặc biệt là lao động lớn tuổi có chuyên môn tay nghề cao; công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ kỹ thuật có chuyên môn chuyên sợi, dệt, nhuộm , may gặp rất nhiều khó khăn để đáp ứng yêu cầu của sản xuất hiện tại và cho các dự án đang đầu tư, công tác tuyển dụng lao động ngày càng khó khăn.
- ✓ Cán bộ quản lý, chuyên môn thiếu; phần nào chưa nhạy bén thích ứng với tình hình và cơ chế quản lý, điều hành mới.

- ✓ Những khó khăn, thách thức trong năm 2017 đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên bằng những giải pháp đúng đắn và chủ động, quyết liệt, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, cùng với sự sáng tạo, đoàn kết thống nhất của toàn thể CBCNV đã giúp cho Công ty vượt qua khó khăn để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

▪ Vị thế của công ty trong ngành

Với kinh nghiệm hơn 30 năm sản xuất Sợi và 20 năm sản xuất hàng Dệt Nhuộm May hoàn tất, Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang đã và đang được khách hàng trong nước, các thị trường Hoa Kỳ - Châu Âu - Nhật Bản...tín nhiệm, hài lòng, bằng việc đảm bảo chất lượng của Sản phẩm Sợi, Vải và các hàng may mặc; Sự cải tiến không ngừng; Dịch vụ giao hàng uy tín và đảm bảo trách nhiệm xã hội. Với hệ thống phân phối sản phẩm rộng khắp cả nước và tỷ trọng hàng xuất khẩu cao, Công ty đã đạt được những kết quả kinh doanh đáng khích lệ.

▪ Triển vọng phát triển của ngành

Kinh tế Việt Nam năm 2017 sẽ đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Mục tiêu chính trong năm vẫn là giữ vững kinh tế vĩ mô, lãi suất hợp lý, đạt mục tiêu tăng trưởng GDP 6,7% mà Chính Phủ đề ra. Có thể nói chính sách tiếp tục ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát là đúng đắn, tuy nhiên hệ quả của nó lại dẫn đến việc tăng trưởng chậm lại của nền kinh tế, nhu cầu tiêu dùng giảm.. nên Doanh nghiệp sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong quá trình sản xuất kinh doanh.

Mặc dù Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) không có sự tham gia của Mỹ nhưng khi được kí kết, kỳ vọng mở ra nhiều cơ hội rất lớn cho Ngành Dệt May nói chung và Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang nói riêng, song nó cũng là thách thức rất lớn nếu Doanh nghiệp không có sự chuẩn bị chu đáo. Đầu tư nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực Dệt May tăng mạnh gây áp lực cạnh tranh về thị trường nội địa, đặc biệt là lao động. Tận dụng và phát huy tối đa ưu thế của một doanh nghiệp sản xuất khép kín từ sợi đến dệt nhuộm may có quy mô lớn và bề dày kinh nghiệm để đón đầu và khai thác tốt thế mạnh khi Hiệp định TPP được ký kết.

Năm 2017, tiếp tục mở ra tín hiệu tích cực về việc hoàn tất về mặt pháp lý của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) để hướng đến năm 2018 có hiệu lực. Do tính chất thị trường EU nhỏ, tính thời trang cao, thời gian quay vòng sản phẩm ngắn đòi hỏi thời gian giao hàng phải cực ngắn. Vì vậy để đón đầu cơ hội lớn, Công ty tiếp tục tập trung khai thác hiệu suất cao hơn nữa của trang thiết

bị đã đầu tư, tiếp tục nâng cao năng suất, cắt giảm chi phí để Công ty ngày càng hoạt động hiệu quả hơn.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty (tính đến ngày 30/06/2017)

Bảng 2: Cơ cấu người lao động tính đến ngày 30/6/2017

Chỉ tiêu	Số lượng người	Tỷ trọng (%)
Tổng số lao động	2068	100,00%
Phân theo trình độ lao động		
- Đại học	99	4,79%
- Cao đẳng	60	2,90%
- Trung cấp	85	4,11%
- Trình độ khác	1824	88,20%

Nguồn: CTCP Đệt – May Nha Trang

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Công tác lao động tiền lương, chế độ chính sách, tuyển dụng và đào tạo:

- Công ty đã tính toán và chi trả lương đầy đủ, kịp thời cho người lao động.
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý để có cơ sở nâng cao tiền lương và thu nhập cho CBCNV Công ty, bảo đảm đời sống của người lao động, tạo sự yên tâm gắn bó làm việc ổn định lâu dài với Công ty, gia tăng việc làm, nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất.
- Có chính sách tiền lương mang tính thu hút cán bộ nhân viên giỏi đối với những ngành nghề Công ty cần nhưng khó tuyển dụng.
- Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của người lao động.
- Tiếp tục triển khai cụ thể các nội dung chương trình xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bảo đảm mối quan hệ lao động hài hòa tạo sự ổn định để phát triển.
- Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động như trích nộp và đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN; Chế độ chi trả và trợ cấp BHXH, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, có giải pháp hỗ trợ công nhân yếu sức khỏe hoặc mang bệnh được phát hiện sau đợt

khám.

- Tuyển dụng và đào tạo đủ lao động để bổ sung thay thế kịp thời số lao động nghỉ việc và cho các dự án đầu tư mở rộng.
- Tuyển dụng cán bộ chuyên môn, kỹ thuật, quản lý để đáp ứng yêu cầu sản xuất và dự nguồn.
- Tiếp tục chương trình đào tạo lớp cao đẳng sợi dệt (vừa học vừa làm) cho đội ngũ cán bộ, công nhân của Công ty, kết hợp chặt chẽ với công tác quy hoạch sử dụng, tạo sự yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty.
- Đào tạo lại công nhân và bổ sung kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ các cấp.
- Công ty tổ chức sản xuất và quản lý toàn Ngành May theo mô hình LEAN.

Công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động:

- Công ty đã tổ chức Hội nghị người lao động, bổ sung thỏa ước lao động tập thể, trong đó có nhiều nội dung quan tâm hơn đến phúc lợi xã hội và quyền lợi của CBCNV Công ty.
- Hàng năm, Công ty luôn chăm lo bữa ăn giữa ca, tổ chức tham quan nghỉ mát cho CB,CNV đạt thành tích xuất sắc trong sản xuất và công tác.
- Tổ chức thành công Lễ hội mừng Xuân hàng năm cho toàn thể CBCNV và cán bộ hưu trí Công ty.
- Tổ chức giải bóng đá mini giữa các đơn vị trong Công ty, tổ chức thi cắm hoa tía củ quả cho CB.CNV nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 08/03 và các chương trình sinh hoạt khác vào dịp các ngày Lễ lớn trong năm.

Bảng 3: Mức lương bình quân qua các năm

Năm	Mức lương bình quân (vnd/người/tháng)
2014	4.410.000
2015	4.320.000
2016	4.900.000

10. Chính sách cổ tức

Các chính sách liên quan đến việc chi trả cổ tức

Việc thực hiện chi trả cổ tức tại Công ty luôn tuân thủ theo Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định của pháp luật. Theo đó, Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Những năm vừa qua, với kết quả kinh doanh ổn định, NTT luôn duy trì chính sách trả cổ tức bằng tiền mặt, thực hiện thanh toán đầy đủ đúng hạn mức cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nghĩa vụ về thuế và nghĩa vụ tài chính khác, cũng như việc trích lập các quỹ luôn được Công ty thực hiện đúng theo quy định trong Điều lệ và pháp luật hiện hành.

Năm 2017, việc phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Giá trị chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2016 trên vốn cổ phần là 10%, thời gian chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định vào thời điểm phù hợp, đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông. Ngày 04/05/2017, Hội đồng quản trị Công ty đã ra thông báo chi trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông Công ty kể từ ngày 31/05/2017.

Bảng 4: Tỷ lệ cổ tức 3 năm gần nhất

Năm	Tỷ lệ cổ tức đã chi trả	Hình thức
2014	16%	Tiền mặt
2015	16%	Tiền mặt
2016 (*)	10%	Tiền mặt

Nguồn: Nghị quyết ĐHDCĐ thường niên năm 2014, 2015, 2016

(*) Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2016.

11. Tình hình tài chính

▪ Trích khấu hao tài sản cố định (TSCĐ):

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Thời gian hữu dụng ước tính cho TSCĐ tại Công ty như sau:

Nhà xưởng, vật kiến trúc	: 5 – 50 năm
Máy móc, thiết bị	: 3 – 15 năm
Phương tiện vận tải	: 5 – 10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	: 3 – 20 năm
Tài sản cố định hữu hình khác	: 10 năm

Quyền sử dụng đất vô thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và không tính khấu hao.

▪ **Tình hình thanh toán các khoản nợ :**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn. Hiện công ty không có khoản nợ quá hạn nào chưa trả.

▪ **Các khoản phải nộp theo luật định:**

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các khoản nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp nhà nước theo quy định hiện hành.

▪ **Trích lập các quỹ theo luật định:**

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo quy định tại điều lệ và quy định hiện hành. Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế thu nhập của doanh nghiệp và được sử dụng vào việc đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của doanh nghiệp.

Bảng 5. Số dư các quỹ của Công ty

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	31/12/2016	30/6/2017
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.369.639.007	1.983.331.417
2	Quỹ đầu tư phát triển	22.015.663.659	22.015.663.659
Tổng cộng		24.385.302.666	23.998.995.076

Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán 2016 và BCTC Hợp nhất giữa niên độ năm 2017 đã soát xét CTCP Dệt – May Nha Trang

▪ **Tổng dư nợ vay của Công ty:**

Bảng 6. Tổng nợ vay

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/6/2017
1	Vay và nợ ngắn hạn	299.708.813.692	265.362.213.330	322.494.098.576

2	Vay và nợ dài hạn	67.584.250.744	161.426.991.755	187.544.051.166
Tổng cộng		367.293.064.436	426.789.205.085	510.038.149.742

Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán 2016 và BCTC hợp nhất giữa niên độ năm 2017 đã soát xét CTCP Dệt – May Nha Trang

▪ **Tình hình công nợ hiện tại của Công ty:**

Bảng 7. Các khoản phải thu

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/6/2017
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	208.320.233.709	195.221.515.383	151.433.625.890
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	141.336.266.836	107.723.011.553	118.968.494.890
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	63.654.337.727	64.651.787.843	18.761.089.788
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	1.600.000.000	-	-
4	Phải thu ngắn hạn khác	3.618.245.700	24.835.332.541	15.692.657.766
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-1.988.616.554	-1.988.616.554	-1.988.616.554
6	Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-	-
II	Các khoản phải thu dài hạn	81.623.237.594	80.532.210.128	80.532.210.128
1	Phải thu dài hạn của khách hàng	81.444.539.771	80.526.818.222	80.526.818.222
2	Phải thu dài hạn khác	178.697.823	5.391.906	5.391.906
Tổng cộng		289.943.471.303	275.753.725.511	231.965.836.018

Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán 2016 và BCTC hợp nhất giữa niên độ năm 2017 đã soát xét CTCP Dệt – May Nha Trang

Bảng 8. Nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/6/2017
I	Nợ ngắn hạn	444.937.464.160	409.361.310.052	450.925.144.706
1	Phải trả người bán ngắn hạn	111.146.713.083	113.365.896.803	93.543.449.381
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	34.936.242	40.391.197	74.916.140
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	565.479.424	4.059.932.530	2.513.572.125
4	Phải trả người lao động	25.893.764.448	17.015.170.903	7.868.364.682
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	2.122.376.969	2.628.335.927	4.027.909.504
6	Phải trả ngắn hạn khác	3.479.787.735	4.519.730.355	18.419.502.881
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	299.708.813.692	265.362.213.330	322.494.098.576
8	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	1.985.592.567	2.369.639.007	1.983.331.41
II	Nợ dài hạn	67.584.250.744	161.426.991.755	189.882.051.166
1	Doanh thu chưa thực hiện	-	-	2.338.000.000
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	67.584.250.744	161.426.991.755	187.544.051.166
Tổng cộng		512.521.714.904	570.788.301.807	640.807.195.872

Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán 2016 và BCTC hợp nhất giữa niên độ năm 2017 đã soát xét CTCP Dệt – May Nha Trang

Bảng 9: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,97	0,91
Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,49	0,49

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,68	0,72
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,13	2,49
Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	5,67	5,09
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	1,92	1,35
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,2%	1,9%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	12,3%	8,27%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	4,3%	2,51%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,32%	1,1%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2016

12. Tài sản cố định của công ty

Bảng 10: Tài sản cố định hữu hình tại ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: Đồng

Tài sản	31/12/2016		Giá trị còn lại /Nguyên giá (%)
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
1. Tài sản cố định hữu hình	481.408.483.930	117.918.779.572	24,49%
1.1. Nhà cửa, vật kiến trúc	81.805.644.823	35.893.827.427	43,88%
1.2. Máy móc, thiết bị	381.796.139.398	76.413.154.214	20,01%
1.3. Phương tiện vận tải	15.172.384.203	5.004.454.010	32,98%
1.4. Thiết bị dụng cụ quản lý	2.525.355.506	558.311.921	22,11%
1.5. Tài sản cố định khác	108.960.000	49.032.000	45,00%
2. Tài sản cố định thuê tài chính	5.542.560.188	4.464.840.116	80,56%

2.1 Máy móc, thiết bị	5.542.560.188	4.464.840.116	80,56%
-----------------------	---------------	---------------	---------------

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của CTCP Đệ – May Nha Trang

Bảng 11: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: Đồng

Loại chi phí	31/12/2015	31/12/2016	6 tháng đầu năm 2017
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	89.681.667.898	202.692.610.875	228.491.839.609
Tổng cộng	89.681.667.898	202.692.610.875	228.491.839.609

Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán 2016 và BCTC hợp nhất giữa niên độ năm 2017 đã soát xét CTCP Đệ – May Nha Trang

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 12: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức Công ty mẹ.

Đơn vị tính: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		Năm 2018(*)	
	Thực hiện	Kế hoạch	% tăng giảm so với TH 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với KH 2017
1. Doanh thu thuần (DTT)	1.049.032	1.125.000	7,24%	1.068.750	-5,00%
2. Lợi nhuận sau thuế (LNST)	19.502	28.000	43,58%	20.000	-28,57%
3. Vốn điều lệ	185.000	185.000	0,00%	185.000	0,00%
4. Tỷ lệ LNST/DTT	1,86%	2,49%	-	1,87%	-
5. Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	10,54%	15,14%	-	10,81%	-
6. Cổ tức	10%	12% - 15%	-	10%	-

Nguồn: NQ ĐHĐCĐ thường niên 2016, 2017 CTCP Đệ – May Nha Trang

(*) Số liệu kế hoạch sản xuất kinh doanh công ty cung cấp

Mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

- Tận dụng và phát huy tối đa ưu thế của một doanh nghiệp khép kín từ sợi đến dệt nhuộm may có qui mô lớn và bề dày kinh nghiệm để khai tốt thế mạnh và phát huy hiệu quả.
- Tạo được sự phát triển mạnh mẽ trong sản xuất kinh doanh theo hướng mở rộng và ngày càng chuyên nghiệp hóa để trở thành một doanh nghiệp sản xuất sợi dệt nhuộm may hàng đầu Miền Trung.
- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mô hình tái cấu trúc quản lý Công ty để tăng cường tính chủ động, trách nhiệm của các đơn vị, phát huy tính sáng tạo của cán bộ quản lý các cấp với mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất của công ty.
- Nâng cao thu nhập, đời sống người lao động và tinh thần cho người lao động.
- Bảo đảm sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và tăng khả năng cạnh tranh.

Chương trình công tác và giải pháp chủ yếu:

Ngành sợi: Tiếp tục khai thác và giữ ổn định vững chắc tỷ trọng xuất khẩu, thiết lập chuỗi cung ứng chặt chẽ với một số doanh nghiệp dệt may để đảm bảo ổn định một tỷ trọng sản xuất và tiêu thụ trên cơ sở cam kết chất lượng và hiệu quả của các bên, có chính sách phù hợp để ổn định lượng khách hàng truyền thống trên cơ sở xây dựng các mặt hàng truyền thống, đặc thù có tính cạnh tranh cao, chọn cơ cấu mặt hàng đảm bảo được hiệu quả của ngành Sợi. Quản trị kiểm soát chặt chẽ định mức và chi phí, đảm bảo năng lực cạnh tranh so với các doanh nghiệp kéo sợi khác

Ngành dệt nhuộm may: Tiếp tục giữ vững khách hàng – hàng may mặc dệt kim xuất khẩu truyền thống đồng thời tập trung ưu tiên nguồn lực để phát triển thêm khách hàng và thị trường mới từ đó khai thác năng lực và hiệu quả sau đầu tư, cụ thể:

- Thực hiện quyết liệt và triệt để các giải pháp tổ chức lại ngành May để nâng cao năng suất lao động, tăng tiền lương, thu nhập cho người lao động. Trên cơ sở đó thu hút và tuyển dụng lao động để mở rộng sản xuất ngành May.
- Ngành Dệt Nhuộm ngoài việc đảm bảo tối đa nhu cầu về chủng loại, sản lượng, chất lượng vải cho ngành May của Công ty cần phải tập trung xây dựng và phát triển thị trường vải bán ra để khai thác hiệu quả đầu tư.

Mặc dù năm 2017 được đánh giá vẫn tiếp tục khó khăn, tuy nhiên Công ty sẽ quyết tâm với nỗ lực cao nhất để vượt qua mọi khó khăn, thách thức nhằm phấn đấu đạt được kết quả tốt nhất so với mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2017.

Tính đến hết ngày 30/06/2017, kết quả SXKD của Công ty đạt 424,19 tỷ đồng doanh thu thuần tương đương 37,71% chỉ tiêu kế hoạch, và 1,68 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tương đương 5,99% chỉ tiêu kế hoạch. Nguyên nhân do sự phụ thuộc vào nguyên phụ liệu nhập khẩu từ nước ngoài, giá bông diễn

biến thất thường, thị trường Trung Quốc hàm chứa nhiều rủi ro, việc các nước là đối thủ cạnh tranh về mặt sản xuất với hàng Dệt May Việt nam liên tục phá giá đồng tiền, trong khi Việt Nam vẫn ưu tiên chính sách ổn định kinh tế vĩ mô, giữ ổn định tỷ giá, không chế lạm phát cùng với những thay đổi về chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội,..làm cho giá thành sản phẩm Dệt May Việt Nam mất dần lợi thế cạnh tranh so với các nước khác. Đối với Công ty tình hình biến động giá nguyên liệu, vật tư, phụ tùng và các chi phí khác ngày càng tăng cao. Áp lực về vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty ngày càng cao. Chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh còn thấp. Lực lượng lao động biến động, đặc biệt là lao động lớn tuổi có chuyên môn tay nghề cao, công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ kỹ thuật có chuyên môn về Sợi, Dệt, Nhuộm, và May gặp nhiều khó khăn. Ngoài những khó khăn trên vào ngày 4/11/2017 cơn bão lịch sử số 12 (tên quốc tế là Damrey) đã đổ bộ trực tiếp vào Nha Trang – Khánh Hòa. Công ty đã có phương án tổ chức phòng chống lụt bão, nhưng do bão quá lớn nên Công ty đã bị thiệt hại nặng nề về tài sản và ngừng sản xuất một thời gian tương đối dài, mặc dù Công ty đã mua toàn bộ bảo hiểm tài sản, đã và đang được các Công ty bảo hiểm tính toán bồi thường tài sản thiệt hại, nhưng những thiệt hại do ngừng sản xuất, hỗ trợ lương cho công nhân,... ảnh hưởng đến tiến độ giao hàng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty không nhỏ.

Trên đây là những khó khăn, trở ngại đối với hoạt động SXKD của Công ty, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến khả năng Công ty không hoàn thành được chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHCĐ thường niên năm 2017 đề ra.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có.

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Công tác phát triển thị trường:

- Ngành Sợi: Tiếp tục xây dựng và phát triển vững chắc thị trường xuất khẩu, đặc biệt là các thị trường tiềm năng như Hàn Quốc, thiết lập chuỗi liên kết chặt chẽ với một số doanh nghiệp dệt để đảm bảo ổn định một tỷ trọng sản lượng sản xuất và tiêu thụ trên cơ sở đảm bảo cam kết chất lượng và hiệu quả của các bên; có chính sách phù hợp để ổn định số lượng khách hàng truyền thống trên cơ sở xây dựng các mặt hàng truyền thống - đặc thù có tính cạnh tranh cao; tìm kiếm và phát triển thêm khách hàng mới; nghiên cứu phát triển một số mặt hàng mới có giá trị gia tăng cao, chọn cơ cấu mặt hàng bảo đảm được hiệu quả của ngành Sợi.
- Ngành Dệt nhuộm may: Tiếp tục giữ vững khách hàng - mặt hàng may mặc dệt kim xuất khẩu truyền thống sử dụng sợi TCM, CVCM; giữ vững và gia tăng khách hàng- mặt hàng dệt kim xuất khẩu sử dụng sợi cotton chải kỹ đã phát triển được tốt trong thời gian gần đây, đồng thời tập trung ưu tiên nguồn lực để phát triển thêm những dòng sản phẩm may mặc thời trang,

những khách hàng và thị trường mới để gia tăng số lượng đơn hàng, thiết lập thị trường cho dự án đầu tư mới, tạo thêm nhiều giá trị gia tăng. Vừa phát triển vừa củng cố để đảm bảo được mục tiêu phát triển nhanh nhưng vững chắc, phát huy tối đa lợi thế của doanh nghiệp có dây chuyền sản xuất đầy đủ khép kín từ khâu sợi đến dệt nhuộm và may mặc bán hàng FOB. Ngoài thị trường Hoa Kỳ đang chiếm tỷ trọng lớn cần tập trung phát triển thêm thị trường EU, Nhật Bản và Nam Mỹ.

Ngành Dệt nhuộm ngoài việc bảo đảm tối đa nhu cầu vải cho ngành may của Công ty cần phải tập trung xây dựng và phát triển thị trường vải bán ra vừa góp phần gia tăng doanh số và hiệu quả cho Công ty.

Công tác sản xuất:

Ngành Sợi: Tiếp tục quy hoạch lại sản xuất theo hướng chuyên biệt giữa các dây chuyền cotton, Polyester, p/c. .

- Ổn định nguyên liệu bông xơ đáp ứng yêu cầu sản xuất, giảm thiểu thời gian lên xuống máy, góp phần nâng cao năng suất, hiệu suất và tỷ lệ chế thành.
- Bảo đảm chất lượng sản phẩm đạt đường Uster 50% trên dây chuyền TOYODA của Nhà máy Sợi 2 và đường Uster 15% - 25% ở các dây chuyền còn lại, giữ vững uy tín với khách hàng.
- Tập trung các giải pháp nâng cao năng suất lao động, hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị, thực hành các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành.

Ngành Dệt nhuộm may:

- Tiếp tục nghiên cứu và áp dụng các giải pháp công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất dệt nhuộm để bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời và đồng bộ vải cho may mặc với chất lượng bảo đảm và chi phí thấp nhất.
- Điều độ, phân bổ tiến độ đơn hàng và tổ chức sản xuất hợp lý các nhà máy May để bảo đảm tiến độ giao hàng, chất lượng sản phẩm.
- Tập trung các giải pháp để nâng cao năng suất của các chuyên may, ứng dụng công nghệ LEAN vào sản xuất.
- Giám định mức tiêu hao nguyên liệu may trên cơ sở nghiên cứu sơ đồ cắt tối ưu từ khâu khổ vải dệt đến giác sơ đồ, hạn chế tối đa sản xuất dư thừa.

Công tác tuyển dụng và đào tạo:

- Tuyển dụng và đào tạo đủ lao động để bổ sung thay thế kịp thời số lao động nghỉ việc và cho các dự án đầu tư mở rộng.

- Tuyển dụng cán bộ chuyên môn, kỹ thuật, quản lý để đáp ứng yêu cầu sản xuất và dự nguồn.
- Tiếp tục chương trình đào tạo lớp cao đẳng sợi dệt (vừa học vừa làm) cho đội ngũ cán bộ, công nhân của Công ty, kết hợp chặt chẽ với công tác quy hoạch sử dụng, tạo sự yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty.
- Đào tạo lại công nhân và bổ sung kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ các cấp.
- Công ty tổ chức sản xuất và quản lý toàn Ngành May theo mô hình LEAN.

Công tác tiền lương, chế độ chính sách và chăm lo đời sống người lao động:

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý để có cơ sở nâng cao tiền lương và thu nhập cho CBCNV Công ty, bao đảm đời sống của người lao động, tạo sự yên tâm gắn bó làm việc ổn định lâu dài với Công ty, gia tăng việc làm, nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất.
- Có chính sách tiền lương mang tính thu hút cán bộ nhân viên giỏi đối với những ngành nghề Công ty cần nhưng khó tuyển dụng
- Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của người lao động.
- Tiếp tục triển khai cụ thể các nội dung chương trình xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bảo đảm mối quan hệ lao động hài hòa tạo sự ổn định để phát triển.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Công ty không có tranh chấp kiện tụng.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

▪ **Cơ cấu Hội đồng quản trị**

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Xuân Trình	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Võ Đình Hùng	Ủy viên HĐQT-TGD	Thành viên HĐQT điều hành
3	Trần Văn Việt	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

▪ **Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị**

▪ **Ông Phạm Xuân Trình – Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

1. Họ và tên:

PHẠM XUÂN TRÌNH

- 2. Giới tính: Nam
- 3. Ngày tháng năm sinh: 20/10/1964
- 4. Nơi sinh: Quảng Trị
- 5. Quốc tịch: Việt Nam
- 6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay B36 Đường 24, KP 5, An Phú, Quận 2, TP Hồ Chí Minh
- 7. CMND: 0242226947
- 8. Số điện thoại: 0280 35147340
- 9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, cử nhân Công nghệ Sợi, Cử nhân Anh ngữ

10. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/1987 – 02/1989	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Cán bộ kỹ thuật
03/1989 – 07/1995	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Cán bộ quản lý kỹ thuật sản xuất.
10/1995 – 11/1996	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Cán bộ kế hoạch sản xuất – kinh doanh.
12/1996 – 02/1997	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Trợ lý giám đốc nhà máy May
03/1997 – 01/1998	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Phó Giám đốc nhà máy May
02/1998 – 10/2000	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Phó phòng kỹ thuật sản xuất.
11/2000 – 06/2002	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Giám đốc nhà máy Dệt
07/2002 – 05/2003	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Trưởng phòng kế hoạch
06/2003 – 05/2004	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Giám đốc điều hành hệ thống khăn.
06/2004 – 12/2007	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Giám đốc điều hành
01/2008 – 06/2013	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	UV HĐQT , phó Tổng giám đốc Tổng Công ty cổ phần Phong Phú. Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Dệt Gia dụng Phong Phú

09/2011 đến nay	Công ty cổ phần Dệt May Quảng Phú	Chủ tịch HĐQT
02/2012 đến nay	Công ty cổ phần Dệt May Nha Trang	Chủ tịch HĐQT
07/2013 đến nay	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	UV HĐQT , Tổng giám đốc Tổng Công ty cổ phần Phong Phú.
04/2014 đến nay	Công ty TNHH Lisen Supply	Chủ tịch HĐQT

11. Các chức vụ công tác hiện nay:

11.1. Chức vụ công tác tại Công ty :

- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang.

11.2. Chức vụ ở tổ chức khác:

- Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng Công ty cổ phần Phong Phú

- Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Lisen Supply.

- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Dệt May Quảng Phú

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: 8.025.300 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 43,38% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

+ Đại diện sở hữu cho Tổng CTCP Phong Phú: 8.025.300 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 43,38% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

+ Cá nhân sở hữu: Không

14. Sở hữu của người có liên quan: 100.000 cổ phiếu

Họ tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu
Phạm Văn Báo	Em ruột	100 000 cổ phiếu

15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

▪ **Võ Đình Hùng– Thành viên Hội đồng Quản trị**

1. Họ và tên: **VÕ ĐÌNH HÙNG**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 06/6/1960
4. Nơi sinh: Thị trấn Diên Khánh, Khánh Hòa

5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 57-Cù Chi, Phường Vĩnh Hải, TP Nha Trang
7. CMND: 225081325
8. Số điện thoại: 0903 502 416
9. Trình độ chuyên môn: Đại học
10. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983-1992	Nhà máy sợi Nha Trang	Tổ trưởng thống kê
1992 - 1995	Nhà máy sợi Nha Trang	Phó chánh văn phòng
1991 -1998	Công ty Dệt Nha Trang	Bí thư Đoàn Thanh niên
1995 - 1997	Công ty Dệt Nha Trang	Phó phòng TCKT
1997-1998	Công ty Dệt Nha Trang	Trưởng phòng TCKT
1998 -2006	Công ty Dệt Nha Trang	Trợ lý Tổng giám đốc
2006-2011	Công ty CP Dệt May Nha Trang	Kế toán trưởng
2011-2014	Công ty CP Dệt May Nha Trang	Phó Tổng Giám Đốc
2007-2014	Công ty CP Dệt May Nha Trang	Chủ tịch Công đoàn
2008 - 2014	Công đoàn Dệt May Việt Nam	UV BCH
04/2008 đến nay	Công ty CP Dệt May Nha Trang	UV HĐQT
2014 - nay	Công ty CP Dệt May Nha Trang	Tổng Giám Đốc
2014 - nay	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Giám đốc điều hành
2015 - nay	Công ty CP Dệt May Nha Trang	Bí thư đảng ủy
2015 - nay	Đảng ủy Khối DN T Khánh Hòa	Ủy viên BCH

11. Chức vụ công tác hiện nay:

11.1. Chức vụ công tác tại Công ty:

- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang

- Bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang
- Tổng Giám Đốc Công ty CP Dệt May Nha Trang

11.2. Chức vụ ở tổ chức khác:

- Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Khối DN T Khánh Hòa
- Giám đốc điều hành Tổng công ty cổ phần Phong Phú

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: 1.622.196 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 8,77% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

+ Đại diện sở hữu cho Tổng CTCP Phong Phú: 1.589.075 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 8,59% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

+ Cá nhân sở hữu: 33.121 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,18% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

14. Sở hữu của người có liên quan: 60.000 cổ phiếu

Họ tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu
Ngô Thị Mỹ Dung	Vợ	60 000 cổ phiếu

15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

▪ **Trần Văn Việt – Thành viên Hội đồng Quản trị**

1. Họ và tên: **TRẦN VĂN VIỆT**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 10/07/1961
4. Nơi sinh: Long An
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 40 Quách Đình Bảo – Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú – TP Hồ Chí Minh
7. CMND: 021544987
8. Số điện thoại: 0903 909 330
9. Trình độ chuyên môn: Kinh doanh thương mại
10. Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

04/2016 đến nay	Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang	UV HĐQT
Từ 2013 đến nay	Công ty TNHH TM DV SX Song Hoàng	Giám Đốc

11. Các chức vụ công tác hiện nay

11.1. Chức vụ tại Công ty:

- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang

11.2. Chức vụ tại tổ chức khác:

- Giám Đốc Công ty TNHH TM DV SX Song Hoàng

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: 4.000.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 21,62% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

+ Đại diện sở hữu: Không

+ Cá nhân sở hữu: 4.000.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 21,62% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

14. Sở hữu của người có liên quan: Không

15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

2. Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Chiêm Yến Nhi	Trưởng BKS
2	Nguyễn Hồng Nhân	Kiểm soát viên
3	Lê Thị Tú Anh	Kiểm soát viên

- Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát

- Chiêm Yến Nhi – Trưởng Ban Kiểm soát

1. Họ và tên: **CHIÊM YẾN NHI**
 2. Giới tính: **NỮ**
 3. Ngày tháng năm sinh: **26/05/1977**
 4. Nơi sinh: **Sóc Trăng**
 5. Quốc tịch: **Việt Nam**
 6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: **72 Đường số 5, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh**
 7. CMND: **024710132**
 8. Số điện thoại: **0938001299**
 9. Trình độ chuyên môn: **Cử nhân toán điều khiển kinh tế**
 10. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1998 - 2000	Công ty TNHH chăn nuôi CP Việt Nam	Nhân viên kế toán
2001 - 2004	Công ty TNHH Ô tô Trường Hải	Nhân viên kế toán
2005 - 2008	Công ty cổ phần gạch men Chan Yih	Kế toán trưởng
12/2008 - 5/2014	Công ty cổ phần Dệt vải Phong Phú	Kế toán trưởng
04/2016 đến nay	Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang	Trưởng ban kiểm soát
06/2014 đến nay	Tổng công ty cổ phần Phong Phú	Phó phòng TCKT Trưởng ban kiểm soát nội bộ

11. Các chức vụ công tác hiện nay

11.1. Chức vụ tại Công ty:

- Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang

11.2. Chức vụ tại tổ chức khác:

- Trưởng phòng kiểm soát nội bộ Tổng công ty cổ phần Phong Phú

- Phó phòng TCKT Tổng công ty cổ phần Phong Phú

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: Không
 - + Đại diện sở hữu: Không
 - + Cá nhân sở hữu: Không
14. Sở hữu của người có liên quan: Không
15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không
17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

▪ **Nguyễn Hồng Nhân–Kiểm soát viên**

1. Họ và tên: **NGUYỄN HỒNG NHÂN**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 01/1/1973
4. Nơi sinh: Đà Nẵng
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 404/2/4 Lê Hồng Phong, Phường Phước Long, TP Nha Trang
7. CMND: 220855717
8. Số điện thoại: 0905 144 102
9. Trình độ chuyên môn: Đại học
10. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996 -1998	Phòng Công nghệ may- Cty Dệt Nha Trang	Nhân viên
1998 - 2013	Phòng kế toán tài chính – Cty CP Dệt May Nha Trang	Nhân viên
2013 - nay	Ban kho vận - Cty CP Dệt May Nha Trang	Trưởng ban
04/2016 đến nay	Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang	Thành viên ban kiểm soát

11. Các chức vụ công tác hiện nay

11.1. Chức vụ tại Công ty:

- Trưởng ban Kho vận Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang
- Thành viên BKS Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang

11.2. Chức vụ tại tổ chức khác: Không

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: Không

+ Đại diện sở hữu: Không

+ Cá nhân sở hữu: Không

14. Sở hữu của người có liên quan: Không

15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

▪ **Lê Thị Tú Anh – Kiểm soát viên**

1. Họ và tên: **LÊ THỊ TÚ ANH**
2. Giới tính: **NỮ**
3. Ngày tháng năm sinh: **18/02/1984**
4. Nơi sinh: **Bình Định**
5. Quốc tịch: **Việt Nam**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: **819 chung cư Nhân Phú, đường Tăng Nhơn Phú, P. Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP Hồ Chí Minh**
7. CMND: **211829625**
8. Số điện thoại: **0976 915 790**
9. Trình độ chuyên môn: **Cử nhân**
10. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2009 – 08/2012	Tổng Công ty cổ phần Phong Phú	Chuyên viên kế toán
08/2012 đến nay	Tổng Công ty cổ phần Phong Phú	Chuyên viên kế toán tổng hợp
04/2013 đến nay	Công ty cổ phần Dệt-May Nha Trang	Thành viên ban kiểm soát

11. Các chức vụ công tác hiện nay:

11.1. Chức vụ tại Công ty:

- Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang

11.2. Chức vụ tại tổ chức khác:

- Chuyên viên Kế toán tổng hợp Tổng Công ty cổ phần Phong Phú

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: Không

+ Đại diện sở hữu: Không

+ Cá nhân sở hữu: Không

14. Sở hữu của người có liên quan: Không

15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Võ Đình Hùng	Tổng Giám đốc
2	Lê Quang Diệu	Phó Tổng Giám đốc
3	Phạm Ngọc Tuấn	Giám đốc điều hành
4	Phan Kiệt	Giám đốc điều hành
5	Hồ Đặng Như Duyên	Kế toán trưởng

▪ Sơ yếu lý lịch Giám đốc và các Cán bộ quản lý

▪ Võ Đình Hùng – Tổng Giám đốc

Đã trình bày tại phần sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị Công ty

▪ Lê Quang Diệu – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **LÊ QUANG DIỆU**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/04/1958
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay 12-Đào Duy Từ, Phường Vạn Thanh, TP Nha Trang

7. CMND: 225033822

8. Số điện thoại: 0903588845

9. Trình độ chuyên môn: Đại học

10. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983 - 1989	Nhà máy sợi Nha Trang	Tổ trưởng sản xuất
1990 - 1993	Phòng kỹ Thuật- Cty Dệt Nha Trang	Nhân viên
1993 -2001	Phòng kỹ Thuật- Cty Dệt Nha Trang	Phó phòng
2002 - 2006	Phòng kỹ Thuật- Cty Dệt Nha Trang	Trưởng phòng
2010 -5/2016	Công ty CP Đầu tư Khánh Phú	Tổng giám đốc
2006 - nay	Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang	Phó Tổng giám đốc
6/2016 - nay	Công ty CP Đầu tư Khánh Phú	Chủ tịch HĐQT

11. Các chức vụ công tác hiện nay

11.1. Chức vụ tại Công ty:

- Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang

11.2. Chức vụ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Khánh Phú

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: 10.100 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,05% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

+ Đại diện sở hữu: Không

+ Cá nhân sở hữu: 10.100 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,05% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

14. Sở hữu của người có liên quan: Không
15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không
17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

▪ **Phạm Ngọc Tuấn – Giám đốc điều hành**

1. Họ và tên: **PHẠM NGỌC TUẤN**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 10/01/1959
4. Nơi sinh: Nam Định
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú 38A, Đường 2 tháng 4, Phường Vĩnh Hải, TP Nha Trang
hiện nay
7. CMND: 225036216
8. Số điện thoại: 0903591 829
9. Trình độ chuyên môn: Đại học
10. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1981 - 1983	Nhà máy sợi Nha Trang	Tổ trưởng tổ lắp máy
1983 - 1990	Nhà máy sợi Nha Trang	Đốc công xưởng sợi
1990 -1992	Nhà máy sợi Nha Trang	Bí thư đoàn Thanh niên
1992 - 1993	Nhà máy sợi Nha Trang	Phó quản đốc
1993	Nhà máy sợi Nha Trang	Quản đốc
1994 - 1995	Nhà máy may- Cty Dệt Nha Trang	Quản đốc xưởng May
1995 - 1997	Nhà máy may- Cty Dệt Nha Trang	Phó giám đốc
1997 - 2002	Nhà máy may- Cty Dệt Nha Trang	Giám đốc
2003 - 2006	Công ty Dệt Nha Trang	Phó ban Dự án đầu tư
2006 -2014	Công ty CP Dệt may Nha Trang	Giám đốc điều hành
2014 - 2015	Công ty CP Dệt may Nha Trang	Phó Tổng giám đốc

2016 - nay	Công ty CP Dệt may Nha Trang	Giám đốc điều hành
------------	------------------------------	--------------------

11. Các chức vụ công tác hiện nay

11.1. Chức vụ tại Công ty:

- Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang

11.2. Chức vụ tại tổ chức khác: Không

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: 35.700 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,19% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

+ Đại diện sở hữu: Không

+ Cá nhân sở hữu: 35.700 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,19% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

14. Sở hữu của người có liên quan: Không

15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

- **Phan Kiệt – Giám đốc điều hành**

- Họ và tên: **PHAN KIẾT**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 03/02/1970
- Nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 32/34 Trần Phú, TP Nha Trang
- CMND: 220883833
- Số điện thoại: 0913482345
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1993-1995	Xưởng nhuộm – Cty Dệt Nha Trang	Nhân viên
1995 - 2001	Xưởng nhuộm – Cty Dệt Nha Trang	Phó quản đốc

	Trang	
2001 - 2006	Phòng Kế hoạch thị trường	Phó phòng
2006 - 2007	Ban ĐH Dệt Nhuộm May	Phó ban
2007 - 2011	Ban ĐH Dệt Nhuộm may	Trưởng ban
2012 - nay	Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang	Giám đốc điều hành

11. Các chức vụ công tác hiện nay

11.1. Chức vụ tại Công ty:

- Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang

11.2. Chức vụ tại tổ chức khác: Không

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: 51.200 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,28% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- + Đại diện sở hữu: Không
- + Cá nhân sở hữu: 51.200 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,28% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

14. Sở hữu của người có liên quan: Không

15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

- **Hồ Đặng Như Duyên – Kế toán trưởng**

1. Họ và tên: **HỒ ĐẶNG NHƯ DUYÊN**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 20/03/1965
4. Nơi sinh: Xã Vĩnh Trung, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 39/1 Đường Nhị Hà, Phường ,Phước Hòa, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
7. CMND: 220329401
8. Số điện thoại: 0906 427 116
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
10. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1988 - 1992	Nhà máy sợi Nha Trang	Công nhân viên
1992-5/2007	Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang	Nhân viên kế toán
5/2007 – 12/2010	Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang	Phó Phòng TCKT
12/2010 đến nay	Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang	Kế toán trưởng
06/2014 đến nay	Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang	Đảng ủy viên, Chủ tịch Công đoàn Công ty.

11. Các chức vụ công tác hiện nay:

11.1. Chức vụ tại Công ty:

- Kế toán trưởng Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang
- Đảng ủy viên, Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang

11.2. Chức vụ tại tổ chức khác: Không

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm hiện tại), trong đó: 20.100 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,11% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

+ Đại diện sở hữu: Không

+ Cá nhân sở hữu: 20.100 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,11% số lượng cổ phiếu đang lưu hành

14. Sở hữu của người có liên quan: 30.300 cổ phiếu

Họ tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu
Trương Ngọc Sỹ	Chồng	30.300 cổ phiếu

15. Những khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch: Không

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

CTCP Dệt – May Nha Trang luôn tuân thủ Luật doanh nghiệp số 68/2014, Luật chứng khoán và các quy định hiện hành về quản trị công ty đối với Công ty đại chúng. Sau khi được chấp thuận đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch UPCOM, Công ty sẽ có kế hoạch tăng cường công tác

quản trị công ty trong thời gian tới như sau:

- Hội đồng quản trị tiếp tục chú trọng chỉ đạo, giám sát thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, phối hợp xử lý các vấn đề còn tồn đọng;
- Công ty có kế hoạch cử cán bộ quản lý cao cấp thuộc Công ty đi dự các khóa đào tạo quản trị công ty do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán (SRTC) thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) tổ chức nhằm tiếp cận kiến thức chung, các thông lệ quốc tế về quản trị công ty, các văn bản pháp lý hiện hành về lĩnh vực này tại Việt Nam, và tham gia tọa đàm về thực tiễn các vấn đề phát sinh, kinh nghiệm tuân thủ các quy định về quản trị công ty;
- Thực hiện rà soát, điều chỉnh lại mô hình tổ chức, cơ chế quản lý các đơn vị trực thuộc, tổ chức nhân sự trong toàn Công ty;
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động. Tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới công chúng một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch;
- Kiện toàn bộ máy quản trị Công ty phù hợp với Nghị định 71/2016/NĐ-CP
- Tuân thủ và hoạt động theo điều lệ, xây dựng quy chế quản trị công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Tiếp tục duy trì việc tổ chức phiên họp thường kỳ hoặc lấy phiếu ý kiến để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch, các vấn đề quan trọng về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty tối thiểu 1 lần/quý.

III. PHỤ LỤC

1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 (Công ty mẹ và Hợp nhất); Báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2017 (công ty mẹ và Hợp nhất)
2. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán;
3. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi gần nhất.

Nha Trang, ngày 13. tháng 12. năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM XUÂN TRINH

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

A blue handwritten signature.

CHIÊM YÊN NHI

TỔNG GIÁM ĐỐC

A blue handwritten signature.

VÕ ĐÌNH HÙNG

KÊ TOÁN TRƯỞNG

A blue handwritten signature.

HỒ ĐẶNG NHƯ DUYÊN

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC PHÒNG TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP



LÊ QUANG NGỌC THANH